

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2020/HSST**

Ngày : 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Công Trung – Trợ giúp thanh niên phòng Giáo dục đào tạo quận T, Thành phố H;

2/ Bà Phạm Thị Nhung – Cán bộ hưu trí;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Huy Thắng là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN CHÍ C**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại V; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã H, huyện V, tỉnh V; Chỗ ở khi bị bắt: 2/7 Bùi Dương Lịch, khu phố 1, phường B, quận B, Thành phố H; Chỗ ở hiện nay: 229 B, Phường M, quận B, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy; Con ông Nguyễn Văn Nam E và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Trà Thị Ánh M, sinh năm 1996; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2020;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: em Trịnh Thị Hoài T, sinh năm: 2004 ngụ tại 27 ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của em T là bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1972 (mẹ ruột);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Chung Ngọc Thanh thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tại Thành phố H;

(em T, bà Thúy và ông Thạnh vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, Nguyễn Chí C điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 65K1- 003.61 lưu thông trên đường C, (hướng từ vòng xoay L về đường T) thì C phát hiện thấy em Trịnh Thị Hoài T (sinh ngày 15/9/2004) đang đi bộ trên lề đường bên phải. Lúc này, C đang có nhu cầu tìm phụ nữ bán dâm để mua dâm nên C tấp xe vào chỗ T và hỏi: “Có đi không em?”. T trả lời: “Không”. C tiếp tục hỏi: “Em có đi chơi không?” thì T trả lời: “Có” rồi T ngồi sau xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 65K1-003.61 để C chở đi. Trên đường đi, C có hỏi thăm thì biết T quê ở tỉnh Đ. C có thỏa thuận với T là để C thuê khách sạn cho T ngủ, T đồng ý. C chở T đến khách sạn P địa chỉ 54 đường T, phường T, quận T và thuê phòng 202 nghỉ qua đêm. Khi vào trong phòng 202 thì C mở ti vi và nằm trên giường để xem, còn T ngồi trên giường được một lúc rồi T cởi áo khoác của T ra và nằm trên giường cùng với C. C dùng tay ôm và vuốt ve T thấy T không phản ứng gì nên C dùng hai tay cởi quần áo của T ra. Sau đó, C tự cởi quần áo của mình ra rồi dùng tay sờ vào ngực, âm đạo của T, C dùng miệng hôn lên ngực, âm đạo của T và nằm đè lên người T. C dùng dương vật đang cương cứng đưa vào âm đạo của T để thực hiện hành vi giao cấu. C giao cấu với T được khoảng 02 phút thì C xuất tinh vào trong âm đạo của T. Sau khi giao cấu với T xong, C mặc quần áo vào và C nói với T là C có để lại số điện thoại ở quầy lễ tân, sáng mai T gọi C sẽ qua đón T, rồi C đi về, còn T nằm ngủ tại phòng 202. Trước khi về, Cường ghi lại số điện thoại, nhờ lễ tân khách sạn đưa cho T rồi C trả tiền thuê phòng 202 và tiền 02 chai nước với số tiền là 200.000 đồng. Sau đó, C lấy lại giấy chứng minh nhân dân và lấy xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 65K-003.61 điều khiển đi về nhà ở phường B, quận B. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho C kêu đến khách sạn chờ T qua nhà anh của T dùm nhưng C hẹn chiều sẽ qua đón T. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho C nhưng C không nghe máy nên T đến Công an phường T tố cáo C có hành vi giao cấu với T.

Khoảng 20 giờ ngày 13/8/2018, C đến khách sạn P và gọi lại cho T, trong khoảng thời gian C đang chờ T thì bị Cơ quan Công an kiểm tra mời làm việc. Sau đó, C được Công an quận T cho gia đình bảo lãnh, thì C bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Chí C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đến ngày 22/4/2020 Nguyễn Chí C bị bắt theo Quyết định truy nã 08 ngày 19/6/2019.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Chí C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị hại Trịnh Thị Hoài T và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 113/TD.18 ngày 31/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố H kết luận:

- Màng trinh: Dẫn rộng. Không rách.
- Có tinh trùng trong dịch phết âm đạo và vùng hậu môn.

- Lập được hoàn chỉnh hồ sơ ADN của một người nam tại âm đạo và vùng hậu môn, đủ cơ sở đối chiếu với mẫu ADN của đối tượng nam.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1225A-2018/ADN ngày 10/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố H kết luận ADN của Nguyễn Chí C có hiện diện trong mẫu phết dịch âm đạo và phết vùng hậu môn của Trịnh Thị Hoài T.

** Vật chứng:*

Đối với Nguyễn Chí C:

- Một (01) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ Á Châu Gas màu trắng, một (01) quần lửng jean nam màu xanh, một (01) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu US, một (01) dây nịt màu nâu, một (01) quần lót nam màu xám hiệu AMERICAN, một (01) nón bảo hiểm màu xanh - trắng chữ Grab, một (01) áo khoác màu xám trên tay áo có chữ FASHION. Đây là đồ Nguyễn Chí C mặc trên người trước khi thực hiện hành vi giao cấu với Trịnh Thị Hoài T vào ngày 13/8/2018;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen có số Imei: 861276031151073 của Nguyễn Chí C dùng để liên lạc;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 65K1-003.61 có số máy: JC52E-6144S1-020452, số khung: RLCL44S10AY020449 của anh Phan Văn T (trú tại ấp 5, xã T, huyện C, thành phố C) cho Nguyễn Chí C mượn. Công an quận T, Thành phố H đã trả lại cho anh Phan Văn T;

Đối với Trịnh Thị Hoài T:

- Một (01) áo thun màu đen, một (01) quần Jean ngắn màu xanh, một (01) quần lót màu hồng. Đây là quần áo T mặc ngày 13/8/2018.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 261/PNK ngày 15/8/2018 của Công an quận T, Thành phố H;

** Về phần dân sự:* Bà Trần Thị Thanh T là mẹ ruột của Trịnh Thị Hoài T không yêu cầu bồi thường gì;

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Chí C nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/8/2018 Nguyễn Chí C đã có hành vi giao cấu với em Trịnh Thị Hoài T, sinh ngày 15/9/2004 tại phòng số 202 khách sạn P, địa chỉ 54 đường T, phường T, quận T đã phạm vào tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em vì ở độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý và sức khỏe, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách, danh dự, nhân phẩm cả hiện tại và tương lai của người bị hại. Vì vậy để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho bản thân và xã hội, đồng thời mang tính phòng ngừa tội phạm chung. Ngoài ra, trong quá trình được Cơ quan điều tra cho tại ngoại, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Công an, gây không ít khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nên đây cũng là điểm cần lưu ý khi Hội đồng xét xử lượng hình.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị hại có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ Á Châu Gas màu trắng, một (01) quần lửng jean nam màu xanh, một (01) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu US, một (01) dây nịt màu nâu, một (01) quần lót nam màu xám hiệu AMERICAN, một (01) nón

bảo hiểm màu xanh-trắng chữ Grab, một (01) áo khoác màu xám trên tay áo có chữ FASHION; một (01) áo thun màu đen, một (01) quần Jean ngắn màu xanh, một (01) quần lót màu hồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen có số Imei: 861276031151073 thu giữ của Nguyễn Chí C. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 261/PNK ngày 15/8/2018 của Công an quận T, Thành phố H);

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 145; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Chí C 02 (hai) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020.

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy: một (01) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ Á Châu Gas màu trắng, một (01) quần lửng jean nam màu xanh, một (01) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu US, một (01) dây nịt màu nâu, một (01) quần lót nam màu xám hiệu AMERICAN, một (01) nón bảo hiểm màu xanh - trắng chữ Grab, một (01) áo khoác màu xám trên tay áo có chữ FASHION; một (01) áo thun màu đen, một (01) quần Jean ngắn màu xanh và một (01) quần lót màu hồng;

Trả cho bị cáo một (01) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen số Imei: 861276031151073;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 261/PNK ngày 15/8/2018 của Công an quận T, Thành phố H);

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố H trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Phòng PC27 CATP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương